

# PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH

*Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không*

*Thời gian: 23/06/2000*

*Giảng tại: Tịnh tông Học hội Singapore*

*Việt dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu*

## Tập 23

Chư vị đồng học, chào mọi người! Mời mở kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo, trang thứ tư, hàng cuối cùng, xem từ câu cuối cùng:

**Ông đối với việc này, nên có chánh kiến bất động, chớ rơi vào đoạn kiến, thường kiến nữa! Đối với các phước điền nên hoan hỷ, cung kính cúng dường, do đó các ông cũng được trời người tôn kính cúng dường.**

Đây là đoạn nhỏ sau cùng của một đoạn lớn, Thế Tôn tổng kết khuyên nhủ chúng ta. Long vương là đại biểu cho mọi người chúng ta, “ông đối với việc này” là chúng ta đối với việc này, nếu làm được “chánh kiến bất động”, chánh kiến là kiến giải chính xác, nhất định không được bị tà tư tà kiến làm dao động, đặc biệt không được “rơi vào đoạn kiến, thường kiến nữa”, đoạn kiến và thường kiến là cách nhìn sai lầm của Ấn Độ xưa. “Đoạn kiến”, đó chính là nói người chết như đèn tắt, chết rồi thì tất cả đều không còn nữa, họ không tin có đời sau, không tin có báo ứng, đây là kiến giải hoàn toàn sai lầm. “Thường kiến”, tức là con người chết rồi, 20 năm sau đầu thai làm người lại là một trang hảo hán, đây cũng là sai lầm. Hai loại kiến giải này phổ biến ở thế gian.

Trong buổi phỏng vấn giữa tôi với Đài truyền hình Á Châu tại Hồng Kông, họ đã nói một câu, là ngạn ngữ có câu: “Người không vì mình, trời tru đất diệt.” Có người nào không vì mình đâu? Họ nói, vì mình là việc chính đáng. Tôi lúc đó bèn nói rõ với họ, câu nói này là sai lầm, câu nói này không phải là chánh kiến, đã dẫn dắt bao chúng sanh đi sai đường. Thế nào là chánh kiến? Con người phải vì xã hội, phải vì chúng sanh, đây là chánh tri chánh kiến, không nên vì bản thân.

Trước đây, ở Singapore có một vị đại gia tên Trần Gia Canh, ở Đông Nam Á mọi người đều biết ông ấy, ông tay trắng làm nên sự nghiệp, trở nên rất giàu có, nhưng đời sống của ông thì vô cùng tiết kiệm. Tuổi tác đã cao, ông đi kiểm tra sức khỏe thì biết mình bị suy dinh dưỡng, tiền đã đi về đâu vậy? Thấy đều đem làm sự nghiệp từ thiện xã hội, Đại học Nanyang Singapore là do ông lập nên. Ở trong nước, quê hương của mình, ông xây trường học khắp nơi, đề xướng giáo

dục, giúp đỡ những người khổ nạn. Bản thân ông có tiền nhưng hoàn toàn không hưởng thụ. Tôi nghe Lý Mộc Nguyên nói cho tôi biết, khi đi máy bay, con trai ông ngồi ghế hạng sang, bản thân ông ngồi ghế phổ thông, lúc xuống máy bay ông nói với con trai mình: “Chúng ta đến cùng một lúc thì cần gì con phải uống phí nhiều tiền như vậy? Không phải con bỏ ra nhiều tiền như vậy thì sẽ đến sớm hơn cha, chúng ta đến cùng lúc mà!” Cho nên, ông lão này khác người. Tôi nghe nói, con trai ông có một lần bị kẻ cướp bắt cóc tống tiền, kẻ cướp đưa ra điều kiện phải đưa bao nhiêu tiền chuộc. Ông thông báo với kẻ cướp: Anh đem con trai tôi giết đi là xong, tôi một xu cũng không đưa cho nó, toàn bộ tiền của tôi là để làm sự nghiệp từ thiện công ích, tuyệt đối không để lại cho con cháu. Kẻ cướp đó nhận được lời thông báo liền thả con trai của ông ra. Ông đích thực làm sự nghiệp từ thiện phúc lợi xã hội, niệm niệm nghĩ cho mọi người, nghĩ cho xã hội, không hề vì chính mình. Cho nên, ngày nay ở Đông Nam Á nhắc đến tiên sinh Trần có ai mà không tôn kính? Đây gọi là chánh tri chánh kiến.

Thích-ca Mâu-ni Phật xuất thân là vương tử, ngài có thể hưởng đời sống sung túc một chút, vì sao ngài không hưởng thụ? Vì sao mỗi ngày ngài phải đi khát thực, phải ngủ một đêm dưới cây vậy? Điều này nói cho chúng ta phải buông xuống vạn duyên, ta sanh đến thế gian này là vì chúng sanh, là vì xã hội, không phải vì bản thân, cho nên ngài không có nghiệp chướng. Quý vị phải hiểu rằng, vì bản thân mình thì có nghiệp chướng, vì chúng sanh thì không có nghiệp chướng. Chúng ta ngày nay muốn tiêu nghiệp chướng triệt để, đem ý niệm này chuyển đổi lại thì tiêu được ngay. Cho nên, vì mình là quan niệm hoàn toàn sai lầm. Trong hạnh Bồ-tát, bạn thấy Thích-ca Mâu-ni Phật nói sáu cương lĩnh quan trọng, thứ nhất là bố thí, bố thí có nghĩa là gì? Nói theo lời hiện nay là phục vụ cho chúng sanh, phục vụ cho xã hội, đây gọi là bố thí. Trì giới có nghĩa là gì? Là tuân thủ pháp tắc, tuân thủ giáo pháp của Phật Bồ-tát, tuân thủ hiến pháp của quốc gia, tuân thủ tất cả quy định ở địa phương; ngoài những điều này ra còn có luân lý, đạo đức, phong tục, tập quán bất thành văn, chúng ta đều cần phải tuân thủ, đây gọi là trì giới. Trong mỗi câu nói của Phật Bồ-tát hàm nghĩa đều sâu rộng vô cùng.

Tâm của chúng ta phải thường xuyên trụ ở chánh tri chánh kiến, không bị dao động bởi đủ loại phong khí bất thiện trong xã hội. Phạm là người tâm hạnh bất định thì dễ dàng bị dao động, nguyên nhân không gì khác là do tham cầu

hưởng thụ danh văn lợi dưỡng, ngũ dục<sup>1</sup> lục trần<sup>2</sup> nên họ mới bị dao động. Nếu như buông xuống những ý niệm này thì họ làm sao dao động cho được? Chân tướng của vũ trụ nhân sinh là một hiện tượng của nhân duyên quả báo. Trong tất cả kinh, Phật đều nói như vậy, pháp thế gian và pháp xuất thế gian không có ngoại lệ. Nói trắng ra chính là sự chuyển biến của nhân quả, cho nên nó không phải thường kiến, cũng không phải đoạn kiến, mà là sự tuần hoàn của nhân quả, sự tiếp nối của nhân quả, đây là chân tướng của tất cả chúng sanh trong hư không thế giới, thế xuất thế gian, chúng ta phải hiểu rõ.

Sau khi hiểu rõ rồi thì tiếp theo nói: “*Đối với các phước điền nên hoan hỷ, cung kính cúng dường.*” Các loại phước điền, điền là thí dụ, ruộng đồng có thể sinh trưởng ngũ cốc, hoa màu, ruộng này có thể sinh phước bèn gọi là phước điền. “Phước điền” trong kinh Phật thông thường nói có ba loại: loại thứ nhất là “*kính điền*”, có câu là “kính người thì luôn được người kính”, chúng ta tôn kính người khác thì người khác cũng sẽ tôn kính chúng ta. Đại biểu chủ yếu của kính điền là tam bảo, chúng ta cung kính đối với tam bảo, nhưng phải hiểu rằng, cần phải đem sự cung kính đối với tam bảo mà đối đãi với tất cả chúng sanh. Ta cung kính đối với Phật như thế nào thì ta cung kính với tất cả chúng sanh cũng như vậy, vậy là đúng, cách làm này của bạn gọi là hạnh Phổ Hiền. Chỗ khác nhau giữa hạnh Phổ Hiền với hạnh Bồ-tát thông thường là hạnh Phổ Hiền dùng tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, không có cao thấp, xem Phật và chúng sanh đều bình đẳng như nhau, một mực cung kính, nên có được quả báo không thể nghĩ bàn, đây gọi là kính điền.

Loại thứ hai là “*ân điền*”, ân điền là lấy cha mẹ làm đại biểu, cha mẹ là ân nhân lớn nhất của chúng ta, chúng ta phải tri ân báo ân, đem tâm hạnh báo đáp công ơn cha mẹ mà đối đãi với tất cả chúng sanh. Đồng tu nhà Phật, bất luận là bạn tu theo tông phái nào, pháp môn nào, hằng ngày niệm kệ hồi hướng, trong kệ

---

<sup>1</sup> Ngũ dục (五欲): Năm thứ ham muốn (tài, sắc, danh, thực, thù).

1. Tài dục: Ham muốn của cải.
2. Sắc dục: Ham muốn sắc đẹp thế gian.
3. Danh dục: Ham thích tiếng tăm.
4. Ăn thực dục: Ham muốn sự ăn uống.
5. Thù miên dục: Ham muốn sự ngủ nghỉ.

<sup>2</sup> Lục trần (六塵): Còn gọi là Ngoại trần hay Lục tặc.

Là sáu trần cảnh: Sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Sáu trần này như bụi (trần) làm mê mờ chân tính, vì nó là cảnh bên ngoài nên gọi là Ngoại trần; nó giống như bọn trộm cướp (tặc), cướp đoạt tất cả pháp lành nên gọi là Lục tặc.

hồi hướng nói: “*Trên đền bốn ơn nặng, dưới cứu ba đường khổ.*” Chúng ta có tâm báo ân này hay không? Tâm còn không có thì làm gì có hành vi báo ân? Chúng ta dùng cái gì để báo ân? Dùng tâm thiện, niệm thiện, hạnh thiện. Cả đời nỗ lực tu thiện, đối với tất cả người, tất cả việc, tất cả vật, chúng ta dùng hành vi này báo đáp ân cha mẹ, báo đáp ân thầy tổ, báo đáp ân của tất cả chúng sanh đã cung cấp tất cả điều kiện sống cho chúng ta, đây là ân đền.

Loại thứ ba là “*bi đền*”, tất cả chúng sanh khổ nạn trên thế gian, chúng ta phải tận tâm, tận lực giúp đỡ họ, giúp đỡ họ thoát khỏi nghèo khổ. Trong đây cần sự giúp đỡ vật chất, nhưng quan trọng hơn là cần sự giúp đỡ về giáo dục. Quý vị phải biết, giúp đỡ về vật chất là giúp đỡ nhất thời, giải quyết đau khổ trước mắt của họ. Cổ nhân Trung Quốc nói rất hay: “*Giúp nạn, không giúp nghèo.*” Trước mắt họ bị tai nạn thì chúng ta phải cứu giúp họ, nhưng nghèo khổ thì không cách gì cứu được. Nếu nói muốn cứu nghèo khổ thì đó là việc của cả đời họ. Làm sao giúp người nghèo khổ đây? Giáo dục họ, dạy họ có năng lực kỹ thuật để họ tự mình có thể độc lập mưu sinh. Cho nên, lập trường học là phương pháp duy nhất để cứu nghèo, giúp họ phá mê khai ngộ, họ giác ngộ rồi thì có thể sống đời sống hạnh phúc viên mãn.

Cho nên cổ thánh tiên hiền, bất luận Trung Quốc hay nước ngoài, không có ai mà không coi trọng giáo dục. Trong giáo dục, điều quan trọng nhất là giáo dục đức hạnh. Bạn thấy, bốn môn dạy học của Khổng lão phu tử gồm: Môn thứ nhất là đức hạnh, giáo dục đức hạnh là dạy bạn đạo làm người, bạn hiểu rõ quan hệ giữa người với người, bạn biết được làm người như thế nào. Ở trong nghiệp nhân quả báo, bạn sẽ từng bước từng bước đi lên, bạn không bị đoạ lạc. Dạy bạn làm người tốt, dạy bạn làm người thiện, dạy bạn làm người hiền, dạy bạn làm thánh nhân, đây là giáo dục. Môn thứ hai là ngôn ngữ, có câu rằng: “*Miệng là cửa của họa phước*”, dạy bạn biết nói năng có chừng mực, điều này ở Trung Quốc thời xưa, trẻ con 7 tuổi đi học là bắt đầu dạy rồi. Ở gia đình, trong quần chúng, bạn biết lớn biết nhỏ, biết vai vế của mình, đối với người nào nên nói năng như thế nào thì từ nhỏ đã bắt đầu dạy, cho nên gọi là “từ nhỏ thành như thiên tánh, thói quen thành tự nhiên”, hiểu lẽ! Đây là người Trung Quốc thời xưa, “đất nước lễ nghĩa”. Học lễ từ lúc nào? Từ tiểu học là bắt đầu dạy, ngôn ngữ, hành vi nhất định phải biết lễ. Thứ ba mới dạy về chánh sự, chánh sự chính là ngày nay gọi là kỹ thuật, năng lực, huấn luyện những điều này. Chúng ta ngày nay gọi là giáo dục nghề nghiệp, giáo dục khoa học kỹ thuật, thuộc vào loại này. Bạn học thành rồi, tương lai ở trong xã hội bạn có kỹ năng mưu sinh, bạn có điều kiện phát

triển, chánh sự là dạy bạn điều này. Cuối cùng mới nói đến nghệ thuật, văn học, đây là đời sống vật chất của bạn đã sung túc, tiếp đó nâng cao lên sự hưởng thụ đời sống tinh thần. Đây là bốn cấp bậc dạy học của Trung Quốc thời xưa, không thể đảo lộn được.

Hiện nay giáo dục không còn nữa, hai điều phía trước không có, hiện nay chỉ còn lại hai điều phía sau, cho nên xã hội phát sinh vấn đề. Hai điều phía trước là gốc rễ, hai điều phía sau là cành lá hoa quả, ngày nay gốc rễ không còn nữa, cho nên xã hội nhìn thì có vẻ rất đẹp mắt, nhưng đó là những thứ gì vậy? Là hoa cắm trong bình, không có rễ. Cho nên chúng ta xem thì có vẻ đẹp, nhưng cả xã hội bị dao động, toàn xã hội bị hỗn loạn, người người lo lắng đến ngày tận thế. Đây là do chúng ta đã bỏ đi nền giáo học của cổ thánh tiên hiền, không biết nền giáo học của cổ thánh tiên hiền là phước điền chân thật. Xu hướng tương lai sẽ như thế nào? Vẫn phải đi con đường cũ, ai có thể đi đường cũ của cổ thánh tiên hiền thì người ấy tương lai sẽ là người lãnh đạo thế giới, là người cứu hộ đích thực của thế gian này. Phàm là những chiêu trò mới sáng tạo đều không đáng tin, vì chưa trải qua thực nghiệm, con đường cũ của người xưa đã trải qua mấy ngàn năm thực nghiệm, đã thông qua thực nghiệm rồi. Ngày nay, bạn sáng tạo ra một phương pháp mới, nhưng chưa trải qua thực nghiệm nên không thể chứng minh phương pháp này của bạn rốt cuộc có chính xác hay không. Cho nên, chúng ta trước tiên phải thật sự nhận biết phước điền, có vậy chúng ta mới biết làm thế nào trồng phước, vô cùng hoan hỷ tôn kính phước điền, ở đây là rộng tu cúng dường.

Trong kinh Phật nói về những vấn đề này quá nhiều rồi. Đoạn tiếp theo Thế Tôn nói trong kinh này là sự áp dụng cụ thể những lời này một cách đặc sắc nhất, ngài dạy chúng ta “ngày đêm thường niệm, tư duy, quán sát thiện pháp”. Câu này cùng với giáo nghĩa của Hỏa giáo là hoàn toàn như nhau. Hỏa giáo, chúng ta thông thường cũng gọi là Bái Hỏa giáo, hỏa tượng trưng cho ánh sáng, tượng trưng cho trí tuệ, trung tâm giáo nghĩa của họ chính là chú trọng tâm thiện, ý niệm thiện, hành vi thiện, cùng với điều mà Thế Tôn nói ở đây là hoàn toàn tương ứng. Hôm nào đó Hỏa giáo đến giảng đường chúng ta giảng kinh thì chúng ta viết đoạn này ra đem tặng cho họ, câu này là hoàn toàn tương đồng với giáo nghĩa của họ. Nếu chúng ta có thể làm được như thế thì sẽ được trời người tôn kính cúng dường.

Ở Singapore, tôi thường nhắc đến nữ tu sĩ Hứa Triết 101 tuổi, cả đời bà là làm việc này, bà thật sự nhận biết được phước điền, đặc biệt là bi điền, giúp đỡ người khổ nạn trong thế gian. Bà cả đời chuyên chăm sóc người già, người bệnh,

chăm sóc những người nghèo cùng, khổ nạn. Năm nay bà 101 tuổi, thường xuyên không gián đoạn, bà nói cho tôi biết, bà đang chăm sóc người rất nghèo khổ của hơn 20 nhà. Chúng ta thử nghĩ xem có phải bà được trời người tôn kính cúng dường hay không? Không sai, đúng là như vậy. Đại chúng xã hội nghe đến Hứa Triết có ai mà không tôn kính bà? Có ai mà không cúng dường bà? Tiền cúng dường cho bà, bà một xu cũng không hề dùng cho mình, bà đem số tiền này đi cứu tế giúp đỡ người nghèo khổ, giúp đỡ người cần giúp, bà thường đi vào trong quần chúng nghèo cùng khốn khổ, bà hiểu rõ, bà đi cứu tế. Chúng tôi rất có lòng tin đối với bà, tiền người ta cúng dường cho tôi ở đây, tôi cũng đưa cho bà để bà đi cứu tế những người nghèo khổ đó. Người nghèo khổ thì chúng tôi không biết, chúng tôi cũng không có thời gian đi tìm, bà suốt ngày đi ngoài đường, người như bà rất hiếm có. Điều Phật nói ở đây, trong xã hội hiện nay chúng ta tận mắt nhìn thấy, chính tai nghe thấy, trông nhân thiện được quả thiện, đây là chân lý, không mảy may hư dối. Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến chỗ này.